

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày 28 - 12 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Hồng Biên
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền
Ông Nguyễn Hoàng Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bạch Phiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi An K, sinh năm 1991, tại Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp THA, xã TP, huyện TB, tỉnh ĐT; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Bùi Văn D và bà Phạm Thị Mỹ N; vợ và con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 33 ngày 30/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình (Có mặt).

- Bị hại: Bùi Minh D1, sinh năm 1988 (đã chết).

Nơi cư trú: Khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT.

Người đại diện hợp pháp của anh Bùi Minh D1 là chị Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1989 (vợ của anh D1), địa chỉ: Khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1944 (mẹ ruột của anh D1), địa chỉ: Ấp 3, xã TM, huyện TB, tỉnh ĐT (Chị H có mặt, bà Đ vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bùi Diễm M, sinh năm 2006.
2. Bùi Minh N1, sinh ngày 14/5/2009.

Cùng nơi cư trú: Khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT (Cháu M và cháu N1 có mặt).

Người đại diện hợp pháp của Diễm M và Minh N1 là chị Phạm Thị Mỹ H, sinh năm 1989, địa chỉ: Khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT (Là mẹ ruột của Diễm M và Minh N1).

3. Bùi Văn D, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Ấp THA, xã TP, huyện TB, tỉnh ĐT (Có mặt).

4. Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Ấp THA, xã TP, huyện TB, tỉnh ĐT (Có mặt).

5. Bùi Văn H1, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Khóm TT, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Lê Minh N2, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Ấp THB, xã TP, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

2. Phan Thanh Thừa A, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Ấp TTB, xã TP, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

3. Dương Văn T, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

4. Huỳnh Văn Suôi E, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

5. Nguyễn Văn C, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã PM, huyện CL, tỉnh ĐT (Có mặt).

6. Nguyễn Văn D2, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Khóm TĐB, thị trấn ThB, huyện TB, tỉnh ĐT (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 04/9/2018, sau khi uống bia và hát karaoke với Phan Thanh Thừa A và Lê Minh N2 tại quán MH thuộc khóm TĐA, thị trấn ThB, huyện TB xong thì Bùi An K điều khiển xe mô tô biển số 66B1 – 185.12 đi trên đường 2B hướng từ thị trấn ThB đi xã TP để về nhà. Do K đã sử dụng bia nên không làm chủ tay lái, lấn sang phần đường bên trái hướng đi và chạm với xe mô tô biển số 66B1- 188.66 do anh Bùi Minh D1 điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Bùi Minh D1 bị thương nặng được điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Bình, Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp và Bệnh viện Chợ Rẫy

Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 11/9/2018 thì anh D1 được đưa về gia đình và tử vong. Bị cáo K cũng bị thương và được điều trị Trung tâm y tế huyện Thanh Bình đến ngày 08/9/2018 thì xin về điều trị tại nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 687/KL-KTHS, ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận Bùi Minh D1 bị đa chấn thương, trong đó chấn thương vùng đầu làm nứt vỡ xương sọ, dập và xuất huyết toàn bộ hai bên bán cầu đại não là nguyên nhân gây tử vong.

- Giấy xác nhận số 84/XN-TTYT, ngày 18/9/2018, của Trung tâm y tế huyện Thanh Bình, kết luận nồng độ cồn trong máu của Bùi Minh D1 là 256 miligam/100 mililit máu.

- Giấy xác nhận số 82/XN-TTYT, ngày 18/9/2018, của Trung tâm y tế huyện Thanh Bình, kết luận nồng độ cồn trong máu của Bùi An K là 254 miligam/100 mililit máu.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông đường bộ là đoạn đường thẳng, tầm nhìn thông thoáng, mặt đường được trải nhựa bê tông bằng phẳng, chiều rộng mặt đường là 5m (Năm mét); đường hai chiều, không có vạch kẻ tim đường, không có cọc tiêu, không có biển báo hiệu đường bộ, vị trí điểm dừng đo vào mép chuẩn lề đường bên trái của hướng đi từ thị trấn Thanh Bình đi xã Tân Phú là 1,75m.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển số 66B1-185.12, nhãn hiệu HONDA, màu đỏ-đen; số khung: C54E-1089876; số máy: 358DY-058428 do Bùi Văn D (Cha bị cáo K) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đã trao trả xe mô tô trên cho ông D xong.

- 01 (một) xe mô tô biển số 66B1-188.66, nhãn hiệu DRUM, màu nâu; số khung: DU100-200120033; số máy: 150FMG-A01605533 do Bùi Minh D1, đứng tên chủ sở hữu. Ngày 12/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đã trao trả xe mô tô trên cho chị Phạm Thị Mỹ H (Vợ của anh D1) xong.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn D và bà Phạm Thị Mỹ N (Cha, mẹ bị cáo K) đã bồi thường cho gia đình bị hại chi phí điều trị, chi phí mai táng là 35.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho cháu M và cháu N1 là 50.000.000 đồng, tổng cộng là 85.000.000 đồng. Chị Phạm Thị Mỹ H (người đại diện hợp pháp của anh D1) và gia đình của anh D1 đã nhận số tiền nêu trên và có làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo K.

Bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS-TB ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình truy tố bị cáo Bùi An K về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của

Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi An K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2, Điều 5 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt bị cáo Bùi An K 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TP, huyện TB, tỉnh ĐT quản lý, giáo dục. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần Quyết định của Cáo trạng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phạm Thị Mỹ H trình bày: Việc xảy ra tai nạn là ngoài ý muốn, gia đình bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị, chi phí mai táng là 35.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho cháu M và cháu N1 là 50.000.000 đồng, tổng cộng là 85.000.000 đồng. Chị H và gia đình anh D1 không yêu cầu bị cáo K bồi thường thêm khoản tiền nào khác và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Văn D, bà Phạm Thị Mỹ N trình bày: Việc bị cáo tham gia giao thông khi bị cáo đã sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã ăn năn hối cải, hậu quả đã khắc xong nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Trong phần tranh luận, bị cáo Bùi An K thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị cáo Bùi An K nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, lo cho người thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 04/9/2018, sau khi uống bia và hát Karaoke với Phan Thanh Thừa A, Lê Minh N2 tại quán MH xong, bị cáo K điều khiển xe mô tô đi trên tuyến 2B, từ hướng thị trấn ThB đi xã TP, huyện TB để về nhà. Do đã sử dụng rượu, bia nên không làm chủ tay lái, lấn sang phần đường bên trái hướng đi và chạm với xe mô tô do anh D1 điều khiển đi ngược chiều.

Hậu quả: Anh Bùi Minh D1 bị thương nặng được điều trị Trung tâm y tế huyện Thanh Bình, Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp và Bệnh viện Chợ Rẫy

Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 11/9/2018 thì anh D1 tử vong.

Bị cáo K thống nhất với Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 687/KL-KTHS, ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận Bùi Minh D1 bị đa chấn thương, trong đó chấn thương vùng đầu làm nứt vỡ xương sọ, dập và xuất huyết toàn bộ hai bên bán cầu đại não là nguyên nhân gây tử vong.

Bị cáo K thống nhất với Giấy xác nhận số 82/XN-TTYT, ngày 18/9/2018, của Trung tâm y tế huyện Thanh Bình, kết luận nồng độ cồn trong máu của Bùi An K là 254 miligam/100 mililit máu.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo K nhận thức việc tham gia giao thông mà sử dụng rượu, bia vượt quá mức quy định là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe máy khi đã sử dụng rượu, bia lưu thông trên đường gây tai nạn giao thông làm chết người. Khi thực hiện việc điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự.

Với những phân tích nêu trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi An K đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo K đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn trật tự giao thông đường bộ. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hậu quả đã được khắc phục xong, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Từ đó cho thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cho nên, việc bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đã đủ để bị cáo cải tạo trở thành người tốt, trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo K đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền 85.000.000 đồng; gia đình bị hại có đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Xét ý kiến của chị Phạm Thị Mỹ H (người đại diện hợp pháp của bị hại) là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[8] Xét ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn D, bà Phạm Thị Mỹ N là xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình về khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[10] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi An K phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Bùi An K 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi An K cho Ủy ban nhân dân xã TP, huyện TB, tỉnh ĐT giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã TP, huyện TB, tỉnh ĐT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Bùi An K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi An K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- VKS ND huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS ND tỉnh Đồng Tháp;
- CA huyện Thanh Bình;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ và Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Văn Hồng Biên